

Số: 01/2026/QĐCNHGT-DS

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Nguyễn Thị Hoàng Y và anh Phan Thanh T, chị Nguyễn Thị Bé Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay*" đề ngày 27 tháng 10 năm 2025 của chị Nguyễn Thị Hoàng Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị **Nguyễn Thị Hoàng Y**, sinh năm 1992

CCCD 0861.....

Địa chỉ: số nhà a, đường H, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Y: anh **Trương Ngọc S**, sinh năm 1982

Địa chỉ: số c, đường H, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

(văn bản ủy quyền này 01/11/2025)

2. Anh **Phan Thanh T**, sinh năm 1991

CCCD 0860.....

3. Chị **Nguyễn Thị Bé Th**, sinh năm 1991

CCCD 0841.....

Người đại diện theo ủy quyền của chị Th: anh **Phan Thanh T**, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: số nhà b, đường Ng, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

(văn bản ủy quyền ngày 08/12/2025)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2025, các bên thỏa thuận cụ thể như sau:

Anh Phan Thanh T và chị Nguyễn Thị Bé Th có nghĩa vụ trả chị Nguyễn Thị Hoàng Y số tiền còn nợ (theo biên bản cam kết thanh toán nợ ngày 30/7/2024) 1.060.000.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSNDKV1- Vĩnh Long;
- Lưu Tòa án.

Cù Quý Nữ